TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:56/2026/HS-ST
Ngày: 21 - 7 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Năng Quân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Tiến Dũng và ông Trần Hữu Linh

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Công Đức - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Đắk Lắk tham gia phiên toà: Ông Y Đum Kpă - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56 /2026/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

- Lương Văn Ph, sinh năm 1995, tại tỉnh Đắk Lắk; số CCCD: 066095024900; nơi cư trú: Thôn 5, xã E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Nh (đã chết) và con bà Hầu Thị Ng.

Tiền sự: Tại Quyết định số: 75/2024/QĐ-TA ngày 13/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trong thời hạn 14 tháng, ngày 16/11/2025 chấp hành xong quyết định cai nghiện.

Tiền án: Có 02 tiền án, cụ thể: Tại Bản án số: 50/2019/HS-ST ngày 16/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo chưa chấp hành xong số tiền 200.000 đồng án phí HSST và số tiền 1.470.000 đồng án phí DSST và số tiền 10.700.000 đồng nộp ngân sách nhà nước, chưa được xóa án tích và tại Bản án số: 96/2022/HS-ST ngày 15/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, đến ngày 02/02/2024 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/3/2026 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Ea H'Leo - Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- *Người bị hại:*

1. Bà Phan Thị Tuyết Nh, sinh năm: 1997; địa chỉ: Thôn 2B, xã E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

2. Ông Nguyễn Đức Kh, sinh năm: 1982; địa chỉ: Thôn 2A, xã E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

- *Người làm chứng:*

1. Ông Trần Mạnh D, sinh năm: 1997; địa chỉ: Thôn 5, xã E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1997; địa chỉ: Thôn 2B, xã E, tỉnh Đắk Lắk.Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Văn Ph là đối tượng thuộc diện đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện bắt buộc tại nơi cư trú theo Quyết định số: 932/QĐ-UBND, ngày 07/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk. Vào khoảng 12 giờ ngày 20/3/2026, Ph đi bộ vào lô cao su thuộc xã Ea Wy, tỉnh Đắk Lắk gặp một nam thanh niên (không xác định được nhân thân, lai lịch), tại đây Ph hỏi mua ma tuý của nam thanh niên với số tiền 200.000 đồng thì người này đồng ý đưa cho Ph 01 túi nylon bên trong có chứa ma tuý. Sau khi mua xong, Ph đi về nhà của mình thuộc thôn 5, xã Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk. Tại đây, Ph sử dụng bơm kim tiêm y tế để sử dụng ma túy dưới hình thức chích vào cơ thể. Ngày 21/3/2026 Công an xã Ea H'Leo triệu tập lên làm việc thì Ph khai nhận ngoài lần sử dụng ma túy nêu trên, trước đó Ph đã thực hiện hai lần trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 06 giờ, ngày 27/12/2025, Ph đi bộ đến khu vực chợ thuộc thôn 2B, xã Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk để tìm tài sản trộm cắp. Khi Ph đi vào đường bê tông bên hông chợ thì thấy chiếc xe mô tô loại xe Wave, màu trắng, mang biển số 47D1-526.10 của chị Phan Thị Tuyết Nh để ở lề đường, trên xe có gắn chìa khoá và không có người trông coi. Thấy vậy, Ph đến bật khoá điện, khởi động rồi điều khiển xe mô tô biển số 47D1-526.10 đi vào xã Ea Wy, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi đến đoạn lô cao su thuộc xã Ea Wy, tỉnh Đắk Lắk (không xác định được vị trí cụ thể) Ph bán chiếc xe mô tô trên cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 2.000.000 đồng và số tiền này Ph đã tiêu xài cho cá nhân hết.

Lần thứ hai: Vào khoảng 01 giờ ngày 17/01/2026, Ph đi bộ đến khu vực thôn 2B, xã Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi ngang qua

nhà bà Nguyễn Thị T, tại thôn 2B, xã Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk thấy có xe mô tô mang biển số 47M8-5289 của ông Nguyễn Đức Kh đang để ở phía trước hiên nhà không có ai trông coi nên Ph đi đến dùng tay rút dây ổ khoá điện, rồi dắt xe ra ngoài đường khởi động điều khiển đi vào xã Ea Wy, tỉnh Đắk Lắk. Do chưa tìm được người để bán xe nên Ph sử dụng làm phương tiện đi lại, đến ngày 21/3/2026 Ph giao nộp chiếc xe trên cho Công an xã Ea H'Leo.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 03/KL-HĐĐGTS ngày 03/02/2026, của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên của Ủy ban nhân dân xã Ea H'Leo, kết luận: Xe mô tô biển số 47D1-526.10 nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu trắng đen bạc, có giá trị là 7.500.000 đồng và xe mô tô biển số 47M8-5289, nhãn hiệu FOREHAND, loại xe nữ, màu nâu có giá trị là 2.500.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số: 573/KL-KTHS, ngày 23/3/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Trong mẫu nước tiểu ghi thu của Lương Văn Ph, sinh năm 1995 được niêm phong gửi giám định tìm thấy sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine.

Tại Kết luận giám định số: 994/KL-KTHS ngày 21/5/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Bộ dấu vân tay 10 ngón in trên Biên bản làm việc thu vân tay, ghi rõ họ tên Lương Văn Ph, sinh ngày 28/6/1995 (ký hiệu là A) với bộ dấu vân tay 10 ngón in trên Danh bản, Chỉ bản số 99, ghi rõ họ tên Lương Minh Ph, sinh ngày 28/6/1995 (là bản sao tài liệu lưu trữ của Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Đắk Lắk) (ký hiệu là M) là của cùng một người.

Tại bản Cáo trạng số: 64/CT-VKS-HS, ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Đắk Lắk truy tố bị cáo Lương Văn Ph về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự và tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Đắk Lắk giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn Ph phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Văn Phúc từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 1, điểm g khoản 2 Điều 173, điểm h, r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Văn Ph từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo Lương Văn Ph phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội danh, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 23/3/2026.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã giao trả xe mô tô biển kiểm soát 47M8-5289, nhãn hiệu FOREHAND, loại xe nữ, màu nâu cho ông Nguyễn Đức Kh là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 xe mô tô mang biển số 47D1-526.10, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, bị cáo đã bán cho người khác và bơm tiêm y tế bị cáo sử dụng để đưa ma túy vào cơ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng bị cáo có được từ việc bán chiếc xe mô tô mang biển số 47D1-526.10, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave. Lẽ ra, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước, tuy nhiên người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc xe mô tô trên, nên không truy thu số tiền này.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Phan Thị Tuyết Nh yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc xe mô tô mang biển số 47D1-526.10, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave theo kết quả định giá với số tiền 7.500.000 đồng. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Lương Văn Phúc phải bồi thường cho chị Phan Thị Tuyết Nh số tiền 7.500.000 đồng; đối với ông Nguyễn Đức Kh sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, nên không xem xét.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông đã mua xe mô tô mang biển số 47D1-526.10, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave do bị cáo trộm cắp được mà có, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác minh được nhân thân lai lịch của những người này, nên không có căn cứ xử lý.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất để sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quyết định tố tụng và hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra đã có lời khai, nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2]. Về nội dung và tội danh đối với bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Lương Văn Ph là đối tượng thuộc diện đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện bắt buộc tại nơi cư trú theo Quyết định số: 932/QĐ-UBND, ngày 07/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ea H'Leo. Tuy nhiên, ngày 20/3/2026, Ph vẫn tiếp tục sử dụng ma túy, tại Kết luận giám định số: 573/KL-KTHS, ngày 23/3/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Trong mẫu nước tiểu ghi thu của Lương Văn Ph được niêm phong gửi giám định tìm thấy sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine. Ngoài ra, Ph còn khai nhận đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: Ngày 27/12/2025, tại thôn 2B, xã Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk, Ph có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô biển số 47D1-526.10, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu trắng đen bạc có giá trị là 7.500.000 đồng của chị Phan Thị Tuyết Nh. Ngày 17/01/2026, tại thôn 2B, xã Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk, Ph tiếp tục trộm cắp 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 47M8-5289 của ông Nguyễn Đức Kh có giá trị là 2.500.000 đồng.

Tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự quy định về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" như sau:

"1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy".

Tại khoản 1, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định về tội "Trộm cắp tài sản" như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

g) Tái phạm nguy hiểm."

Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự và tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình. Như vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Đắk Lắk truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất và mức độ phạm tội: Đây là vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng bị cáo bị truy tố và xét xử về hai tội danh, cụ thể như sau:

[3.1]. Đối với tội "Sử dụng trái phép chất ma túy", Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cho bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Vì vậy, phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[3.2]. Đối với tội "Trộm cắp tài sản", Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Trước đó, tại Bản án số 96/2022/HS-ST ngày 15/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, bị cáo đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự do chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới với lỗi cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tình tiết định khung hình phạt là "Tái phạm nguy hiểm" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản, mỗi lần phạm tội đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nhưng chưa có lần nào bị truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Phạm tội 02 lần trở lên" theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; bị cáo đã chủ động tự thú về hành vi trộm cắp tài sản trước khi bị phát hiện, nên được áp dụng điểm h, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo và khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn, hối lỗi.

[6]. Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mặc dù, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật

Hình sự, nhưng bị cáo lại phạm tội nhiều lần và thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, điều này chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật, khó tự cải tạo nếu không có sự quản lý nghiêm khắc. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội và biết tôn trọng pháp luật.

[7]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã giao trả xe mô tô biển kiểm soát 47M8-5289, nhãn hiệu FOREHAND, loại xe nữ, màu nâu cho ông Nguyễn Đức Kh là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 xe mô tô mang biển số 47D1-526.10, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, bị cáo đã bán cho người khác và bơm tiêm y tế bị cáo sử dụng để đưa ma túy vào cơ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có từ việc bán chiếc xe mô tô mang biển số 47D1-526.10, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave của chị Phan Thị Tuyết Nhi. Lẽ ra, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước, tuy nhiên chị Phan Thị Tuyết Nh yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc xe mô tô trên theo kết quả định giá, nên không truy thu số tiền này.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Chị Phan Thị Tuyết Nh yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe mô tô mang biển số 47D1-526.10, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave theo kết quả định giá là 7.500.000 đồng. Xét thấy, yêu cầu của người bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận. Do đó, căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Lương Văn Ph phải bồi thường cho chị Phan Thị Tuyết Nh số tiền 7.500.000 đồng.

Đối với ông Nguyễn Đức Kh sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, nên không xem xét.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông đã mua xe mô tô mang biển số 47D1-526.10, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave do bị cáo trộm cắp được mà có. Qúa trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được, nên không có căn cứ xử lý.

Về tội danh, điều luật, mức hình phạt và biện pháp tư pháp mà Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo Lương Văn Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn Ph phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) và phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025).

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025). Xử phạt bị cáo Lương Văn Ph 02 (hai) năm tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

2.2. Áp dụng khoản 1, điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s, h, r khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025). Xử phạt bị cáo Lương Văn Ph 03 (ba) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

2.3. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự về tổng hợp hình phạt. Buộc bị cáo Lương Văn Ph phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 23/3/2026.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã giao trả xe mô tô biển kiểm soát 47M8-5289, nhãn hiệu FOREHAND, loại xe nữ, màu nâu cho ông Nguyễn Đức Kh là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 xe mô tô mang biển số 47D1-526.10, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, bị cáo đã bán cho người khác và bơm tiêm y tế bị cáo sử dụng để đưa ma túy vào cơ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được, nên không có căn cứ xử lý.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lương Văn Ph phải bồi thường cho chị Phan Thị Tuyết Nh số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Đối ông Nguyễn Đức Kh sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, nên không xem xét.

Đặc điểm vật chứng được lưu tại hồ sơ vụ án.

5. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

5.1. Về án phí hình sự: Bị cáo Lương Văn Ph phải chịu số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5.2. Về án phí dân sự: Bị cáo Lương Văn Ph phải chịu số tiền 375.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người bị hại;
- Viện KSND khu vực 9 - Đắk Lắk;
- Bộ phận HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Toà án nhân dân tỉnh Đăk Lăk;
- Bộ phận thi hành án hình sự tòa án;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Năng Quân